

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 93 /2022/QĐST-HN&GD

Y, ngày 06 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 126 /2022/TLST/HNGĐ, Ngày 14 tháng 3 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: chị Ngô Thị Ngọc A- sinh năm 1994

Địa chỉ: xóm H, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: anh Nguyễn Thọ M - sinh năm 1990

Nơi ĐKNKTT: xóm T, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54,55; 81,82,83, điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.**Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Ngô Thị Ngọc A và anh Nguyễn Thọ M

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về tình cảm: chị Ngô Thị Ngọc A và anh Nguyễn Thọ M thuận tình ly hôn

\* Về quan hệ con chung: chị A và anh M có 1 con chung Nguyễn Thảo T- sinh ngày 17/2/2021. Hai bên đương sự thoả thuận thống nhất giao con chung cho chị Nguyễn Thị Ngọc A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/ tháng kể từ tháng 3/2022. Anh Nguyễn Thọ M có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha mẹ hoặc tổ chức cá nhân theo quy định tại khoản 5 điều 84 luật hôn nhân gia đình năm 2014 tòa án có thể thay đổi người

trực tiếp nuôi dưỡng con. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật ( đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án ( đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

\*Về tài sản: Chị Ngô Thị Ngọc A và anh Nguyễn Thọ M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Thỏa thuận chị Ngô Thị Ngọc A chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011150 ngày 11 tháng 3 năm 2022 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Y. Còn trả lại cho chị Ngô Thị Ngọc A 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).Anh Nguyễn Thọ M chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Y
- UBND xã N
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Hiền**